

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 6 năm 2025

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ XUÂN NĂM HỌC 2025 - 2026, TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
1	31835091	Chuyên đề Việt Nam học ở Việt Nam và trên thế giới	3	PGS.TS. Lưu Trang 0914009921	Tiểu luận	50NVNH; 51NVNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
2	31835092	Chuyên đề Lãnh thổ và chủ quyền lãnh thổ Việt Nam trong lịch sử	3	PGS.TS. Nguyễn Duy Phương 0934947099	Tiểu luận	50NVNH; 51NVNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
3	31835093	Chuyên đề Lý thuyết văn hóa vùng và phân vùng văn hóa Việt Nam	3	TS. Lê Thị Thu Hiền 083433599	Tiểu luận	50NVNH; 51NVNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
4	31835094	Chuyên đề Liêm chính học thuật trên thế giới và ở Việt Nam	3	PGS.TS. Nguyễn Văn Sang 0905656048	Tiểu luận	50NVNH; 51NVNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
5	31835069	Lịch sử và văn hóa xứ Quảng	3	TS. Lê Thị Mai 0934744677	Tiểu luận	50NVNH; 51NVNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
6	31835057	Một số vấn đề mới về lịch sử Việt Nam	3	PGS.TS. Nguyễn Minh Phương 0905046123	Thuyết trình	50NLSVN; 51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
7	31835058	Những vấn đề mới về lịch sử thế giới	3	PGS.TS. Lưu Trang 0914009921	Tiểu luận	51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
8	31835089	Chuyên đề Đô thị và đô thị hóa ở Việt Nam	3	PGS.TS. Trương Anh Thuận 0326068774	Tiểu luận	50NLSVN; 51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
9	31835062	Những vấn đề tôn giáo ở Việt Nam hiện nay	3	TS. Lê Thị Thu Hiền 083433599	Tiểu luận	50NLSVN; 51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
10	31835065	Hợp tác và hội nhập quốc tế của Việt Nam từ 1975 đến nay	3	PGS.TS. Lưu Trang 0914009921	Tiểu luận	50NLSVN; 51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
11	31835074	Giao lưu văn hóa Đông Tây ở Việt Nam trước năm 1945	3	PGS.TS. Trương Anh Thuận (0326068774)	Tiểu luận	50NLSVN; 51NLSVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
12	31935000	Dạy học Địa lí ở trường phổ thông theo tiếp cận phát triển năng lực	3	TS. Nguyễn Văn Thái (0905851083)	Tự luận	K49.PPDHBM-ĐL; 50UDHDL	28/06/2026	7h30	Khoa bố trí	B3-101
13	31935001	Địa lí tự nhiên và kinh tế - xã hội nâng cao	3	PGS.TS. Trương Văn Cảnh (0983027581); TS. Nguyễn Thị Thu Hiền (0914180100)	Tự luận	K49.PPDHBM-ĐL; 50UDHDL	21/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-101

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
14	31935005	Giáo dục vì sự phát triển bền vững	3	TS. Nguyễn Thanh Tường (0788557766)	Tiểu luận	K49.PPDHBM-ĐL; 50UDHDL	Khoa bố trí			Khoa bố trí
15	31935004	Dạy học phân hoá trong môn Địa lí ở trường phổ thông	3	TS. Nguyễn Văn Thái (0905851083)	Tự luận	K49.PPDHBM-ĐL; 50UDHDL	21/06/2026	7h30	Khoa bố trí	B3-302
16	31935002	Phát triển tư liệu dạy học Địa lí ở trường phổ thông	3	TS. Nguyễn Văn Thái (0905851083)	Tiểu luận	K49.PPDHBM-ĐL; 50UDHDL	Khoa bố trí			Khoa bố trí
17	31965007	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.PPDHBM-ĐL	Khoa bố trí			Khoa bố trí
18	31545092	Chuyên đề 2: Định hướng nghiên cứu Sinh học trong Bảo vệ Môi trường và Bảo tồn thiên nhiên	4	PGS.TS. Lê Phước Cường (0935140685)	Tiểu luận	K48.SH; K49.SH; 50NSH; 51NSH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
19	31535081	Vi sinh vật học ứng dụng	3	TS. Phạm Thị Mỹ (0978925747); TS. Vũ Thị Bích Hậu (0905159866)	Tiểu luận	K48.SH; K49.SH; 50NSH; 51NSH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
20	31545093	Chuyên đề 3: Định hướng nghiên cứu Sinh học trong Y dược	4	TS. Bùi Thị Thơ (0931943387)	Tiểu luận	K48.SH; K49.SH; 50NSH; 51NSH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
21	31535077	Cơ sở sinh học phân tử - tế bào	3	TS. Trần Quang Dân (0702651086)	Tiểu luận	50NSH; 51NSH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
22	31535101	Sinh thái ứng dụng	3	PGS.TS. Trịnh Đăng Mậu (0948765483); TS. Đường Văn Hiếu (0903552884)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
23	31535102	GIS và viễn thám ứng dụng trong Quản lý TN&MT	3	TS. Nguyễn Văn An (0905018010)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
24	31535107	Quản lý Vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên	3	TS. Nguyễn Thị Diệu (0917322762); TS. Hà Thăng Long (0983076920)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
25	31535106	Quản lý tài nguyên biển và đới bờ	3	TS. Nguyễn Thị Tường Vi (0946925599)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
26	31535108	Quản lý hệ sinh thái đất ngập nước	3	TS. Trần Nguyễn Quỳnh Anh (0905436189)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
27	31535104	Kinh tế tuần hoàn	3	TS. Phùng Khánh Chuyên (0914000234)	Tiểu luận	50UQTMT; 51UQTMT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
28	31365041	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.PPDHBM-VL	Khoa bố trí			Khoa bố trí
29	31335024	Lí luận dạy học hiện đại	3	TS. Nguyễn Văn Thái (0905.851083)	Tự luận	51NDHVL; 51NDHSH;	21/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-302
30	31335025	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	PGS.TS. Nguyễn Thanh Hưng (0914.111101)	Tiểu luận	51NDHNV; 51NDHAN	Khoa bố trí			Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
31	31335026	Chiến lược dạy học phát triển phẩm chất, năng lực người học	3	TS. Trương Thị Thanh Mai (0905.221078)	Tiểu luận	51NDHVL; 51NDHSH; 51NDHNV; 51NDHAN	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
32	31335029	Dạy học số	3	PGS.TS. Trần Văn Hưng (0914753469)	Tiểu luận		Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
33	31335026	Chiến lược dạy học phát triển phẩm chất, năng lực người học	3	TS. Trương Thị Thanh Mai (0905.221078)	Tiểu luận	51UDHT; 51UDHTH; 51UDHDL	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
34	31335024	Lí luận dạy học hiện đại	3	TS. Hồ Trần Ngọc Oanh (0905.289023)	Tiểu luận					
35	31335025	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	3	PGS.TS. Nguyễn Thanh Hưng (0914.111101)	Tiểu luận	51UDHT; 51UDHTH; 51UDHDL	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
36	31335028	Phát triển chương trình giáo dục	3	TS. Phùng Việt Hải (0983.868055)	Tự luận		28/06/2026	7h30	Khoa bổ trí	B3-102
37	31425036	Hóa keo và hóa lý bề mặt	2	TS. Mai Văn Bảy 0935757371	Tự luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	21/06/2026	7h30	Khoa bổ trí	B3-103
38	31425069	Xúc tác đồng thể, dị thể và ứng dụng	2	PGS.TS. Nguyễn Đình Lâm 0989078015	Tiểu luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	Khoa bổ trí		Khoa bổ trí	Khoa bổ trí
39	31425048	Mạ kim loại và ứng dụng trong công nghiệp	2	TS. Vũ Thị Duyên 0374893375	Tự luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	21/06/2026	9h30	Khoa bổ trí	B3-103
40	31435108	Chuyên đề: Tổng hợp các chất bằng phương pháp điện hóa	3	PGS.TS. Lê Tự Hải 0914048572	Tự luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	21/06/2026	7h30	Khoa bổ trí	B3-101
41	31435109	Chuyên đề: Hóa học nano và ứng dụng	3	TS. Đinh Văn Tạc 0397570416	Tiểu luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
42	31435110	Chuyên đề: Hóa học tính toán nâng cao	3	TS. Mai Văn Bảy 0935757371	Tự luận	K49.HLT-HL; 50NHLT	28/06/2026	9h30	Khoa bổ trí	B3-103
43	31435089	Chuyên đề 3: Hóa học các hợp chất thiên nhiên	3	PGS.TS. Giang Thị Kim Liên 0935868353	Tự luận	K49.HHC; 50NHHC	21/06/2026	7h30	Khoa bổ trí	B3-206
44	31425081	Hợp chất dị vòng	2	PGS.TS. Nguyễn Trần Nguyên 0905430953	Tự luận	K49.HHC; 50NHHC	21/06/2026	9h30	Khoa bổ trí	B3-206
45	31435090	Chuyên đề 4: Phương pháp cô lập và tinh chế hợp chất hữu cơ	3	TS. Đỗ Thị Thuý Vân 0983499323	Tiểu luận	K49.HHC; 50NHHC			Khoa bổ trí	
46	31425034	Hóa hữu cơ môi trường	2	TS. Đặng Công Nghĩa 0905172198	Tiểu luận	K49.HHC; 50NHHC	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
47	31425031	Hóa học nano và ứng dụng	2	TS. Đinh Văn Tạc 0397570416	Tiểu luận	K49.HHC; 50NHHC	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
48	31425030	Hoá monome	2	TS. Trương Lê Bích Trâm 0914240345	Tự luận	K49.HHC; 50NHHC	28/06/2026	7h30	Khoa bổ trí	B3-201

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
49	31425041	Hóa vô cơ nâng cao	2	TS. Đinh Văn Tạc 0397570416	Tự luận	51NHHC; 51NHLT	21/06/2026	7h30	Khoa bố trí	B3-203
50	31425007	Hóa lý nâng cao	2	TS. Vũ Thị Duyên 0374893375	Tự luận	51NHHC	21/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-204
51	31425077	Hóa lượng tử nâng cao	2	PGS.TS. Lê Tự Hải 0914048572	Tự luận	51NHHC	28/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-201
52	31435084	Hóa hữu cơ nâng cao 1	3	TS. Trần Đức Mạnh 0934796127	Tiểu luận	51NHHC	Khoa bố trí			Khoa bố trí
53	31425008	Hóa phân tích nâng cao	2	TS. Nguyễn Đình Chương	Tiểu luận	51NHHC			Khoa bố trí	
54	31425103	Phương pháp nghiên cứu khoa học và xử lý số liệu thực nghiệm	2	TS. Vũ Thị Duyên 0374893375	Tự luận	51NHLT	21/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-203
55	31435006	Hóa lượng tử nâng cao	3	PGS.TS. Lê Tự Hải 0914048572	Tự luận	51NHLT	28/06/2026	9h30	Khoa bố trí	B3-201
56	31425035	Hóa hữu cơ nâng cao	3	TS. Trần Đức Mạnh 0934796127	Tiểu luận	51NHLT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
57	31435018	Các phương pháp phân tích hóa lý	2	PGS.TS. Võ Thắng Nguyễn 0901169485	tiểu luận	51NHLT	Khoa bố trí			Khoa bố trí
58	31725102	Các lí thuyết nghiên cứu văn học	2	TS. Nguyễn Thanh Trường 0916940188	Tiểu luận	51NVHVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
59	31735105	Các xu hướng và đặc trưng thẩm mỹ của văn học Việt Nam trung đại	3	TS. Nguyễn Quang Huy 0947013519	Tiểu luận	51NVHVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
60	31725104	Folklore và văn học	2	TS. Đàm Nghĩa Hiếu 0865186718	Tiểu luận	51NVHVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
61	31745119	Chuyên đề Hư cấu và phi hư cấu trong văn học Việt Nam	4	TS. Bùi Bích Hạnh 0911748222	Tiểu luận	51NVHVN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
62	31735069	Những vấn đề ngữ pháp chức năng và ngữ pháp chức năng tiếng Việt	3	PGS.TS. Trần Văn Sáng 0914051576	Tiểu luận	K49.NNH; 50NNNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
63	31745127	Chuyên đề Ký hiệu học ngôn ngữ và biểu tượng văn chương	4	PGS.TS. Trần Văn Sáng 0914051576	Tiểu luận	50NNNH; 51NNNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
64	31725023	Loại hình học ngôn ngữ	2	TS. Nguyễn Thị Thanh Ngân 0988115018	Tiểu luận	50NNNH; 51NNNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
65	31735067	Những vấn đề cú pháp học và cú pháp tiếng Việt	3	PGS.TS. Trần Văn Sáng 0914051576	Tiểu luận	50NNNH; 51NNNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
66	31735086	Ngữ dụng học và một số vấn đề trong tiếng Việt	3	PGS.TS. Bùi Trọng Ngoãn 0914097175	Tiểu luận	50NNNH; 51NNNH	Khoa bố trí			Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
67	31745128	Chuyên đề Những vấn đề ngôn ngữ và văn hóa	4	TS. Nguyễn Thị Thanh Ngân 0988115018	Tiểu luận	50NNNH; 51NNNH				Khoa bố trí
68	31165091	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.PPTSC				Khoa bố trí
69	31125076	Cơ sở giải tích hiện đại	2	TS. Lương Quốc Tuyển 0983136625	Tiểu luận	51UTSC				Khoa bố trí
70	31125002	Cơ sở đại số hiện đại	2	PGS.TS. Trương Công Quỳnh 0917966800	Tự luận/Vấn đáp	51UTSC	21/06/2026	9h30		Khoa bố trí B3-301
71	31125100	Logic toán và các phương pháp chứng minh	2	TS. Lê Hải Trung 0915891619	Thực hành cá nhân	51UTSC				Khoa bố trí
72	31135115	Lý thuyết đa thức và ứng dụng	3	TS. Nguyễn Ngọc Châu 0905205342	Tự luận	51UTSC	21/06/2026	7h30	Khoa bố trí	B3-301
				TS. Nguyễn Lê Trâm 0932389332					Khoa bố trí	
73	31135083	Cơ sở hình học ứng dụng	3	TS. Nguyễn Lê Trâm 0932389332	Tiểu luận	51UTSC				Khoa bố trí
74	32235054	Cơ sở toán học hiện đại của việc dạy học toán ở trường trung học	3	TS. Lê Hải Trung 0915891619	Tiểu luận	K49.PPDHBM-T				Khoa bố trí
75	32235052	Phương pháp giải toán đại số và giải tích nâng cao	3	TS. Hoàng Nhật Quy 0912535067	Tiểu luận	K49.PPDHBM-T				Khoa bố trí
76	32225051	Phát triển năng lực tư duy thông qua dạy học toán ở trường trung học	2	PGS.TS. Nguyễn Thanh Hưng	Tiểu luận	K49.PPDHBM-T				Khoa bố trí
77	31165091	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K45.ĐS-LTS; 50ULTS				Khoa bố trí
78	31165091	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.TGT.01				Khoa bố trí
79	31165091	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.TGT.02				Khoa bố trí
80	31125076	Cơ sở giải tích hiện đại	2	TS. Lương Quốc Tuyển 0983136625	Tiểu luận	51NTGT				Khoa bố trí
81	31125002	Cơ sở đại số hiện đại	2	PGS.TS. Trương Công Quỳnh 0917966800	Tự luận/Tiểu luận	51NTGT	21/06/2026	9h30		Khoa bố trí B3-303
82	31125004	Cơ sở giải tích đại số	2	TS. Phan Đức Tuấn 0983104202	Tiểu luận	51NTGT				Khoa bố trí
83	31135082	Đại số tuyến tính nâng cao	3	TS. Nguyễn Đại Dương 0974434972	Tiểu luận	51NTGT				Khoa bố trí
84	31135127	Lý thuyết số và ứng dụng	3	TS. Nguyễn Hoàng Thành 0906544009	Tiểu luận	51NTGT				Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
85	31235060	Các chủ đề hiện đại của cơ sở dữ liệu	3	TS. Nguyễn Trần Quốc Vinh 0914780898	Báo cáo	51UHTTT				Khoa bố trí
86	31235075	Phân tích, kiến trúc và thiết kế mạng máy tính	3	TS. Nguyễn Hoàng Hải 0967404040	Báo cáo	51UHTTT				Khoa bố trí
87	31235066	Dữ liệu lớn và ứng dụng	3	TS. Nguyễn Đình Lâu 0989284307	Báo cáo	51UHTTT				Khoa bố trí
88	31235061	An ninh và an toàn thông tin	3	TS. Đoàn Duy Bình 0935222304	Báo cáo	51UHTTT				Khoa bố trí
89	31235069	Kiến trúc hệ thống thông tin doanh nghiệp	3	TS. Nguyễn Thị Ngọc Anh 0905062242	Báo cáo	51UHTTT				Khoa bố trí
90	32035118	Hành vi lệch chuẩn xã hội	3	PGS.TS. Hoàng Thế Hải 0982403302	Tiểu luận	51UCTXH				Khoa bố trí
91	32035119	Sức khoẻ và hành vi con người	3	TS. Lê Thị Lâm 0979153887	Tiểu luận	51UCTXH				Khoa bố trí
92	32035120	Phân tích và hoạch định chính sách xã hội	3	TS.GVC. Hà Văn Hoàng 0987377512	Tiểu luận	51UCTXH				Khoa bố trí
93	32025126	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	2	GS.TS. Lê Quang Sơn 0983048505	Tiểu luận	51UCTXH				Khoa bố trí
94	32025127	Truyền thông trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng	2	PGS.TS. Nguyễn Thị Hằng Phuong 0912423719	Tiểu luận	51UCTXH				Khoa bố trí
95	32065086	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.TLH.03				Khoa bố trí
96	32045101	Thiết kế và tổ chức trong nghiên cứu tâm lý học	4	PGS.TS. Lê Mỹ Dung 0913529435	Tiểu luận	50NTLH1				Khoa bố trí
97	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	TS. Hồ Thị Thuý Hằng 0982871510	Tiểu luận	50NTLH1				Khoa bố trí
98	32035114/ 32035104	Chuyên đề Xây dựng chương trình phòng ngừa và phát triển toàn diện nhân cách học sinh	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh 0916040319	Tiểu luận	50NTLH1; 50UTLH3				Khoa bố trí
		Xây dựng chương trình phòng ngừa và phát triển toàn diện nhân cách học sinh								Khoa bố trí
99	32035051	Tâm lý học lâm sàng	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Hằng Phuong 0912423719	Tiểu luận	50NTLH1; 50UTLH3				Khoa bố trí
100	32025103	Tham vấn học đường	2	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh 0916040319	Tiểu luận	50NTLH1				Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
101	32035115/ 32035055	Chuyên đề Tâm lý học trị liệu ứng dụng	3	PGS.TS. Bùi Thị Thanh Diệu 0983323231	Tiểu luận	50NTLH1; 50UTLH3	Khoa bố trí			Khoa bố trí
		Tâm lý học trị liệu ứng dụng					Khoa bố trí			Khoa bố trí
102	32035052	Tâm lý học nhóm	3	GS.TS. Lê Quang Sơn 0983048505	tiểu luận	50UTLH3	Khoa bố trí			Khoa bố trí
103	32025107	Giáo dục năng lực cảm xúc - xã hội cho học sinh	2	TS. Lê Thị Duyên 0976622085	tiểu luận	50UTLH3	Khoa bố trí			Khoa bố trí
104	32035051	Tâm lý học lâm sàng	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Hằng Phuong 0912423719	tiểu luận	50NTLH1; 50.TLH3	Khoa bố trí			Khoa bố trí
105	32045101	Thiết kế và tổ chức trong nghiên cứu tâm lý học	4	PGS.TS. Lê Mỹ Dung 0913529435	tiểu luận	50UTLH2	Khoa bố trí			Khoa bố trí
106	32035001	Các phương pháp đánh giá trí tuệ và nhân cách trẻ em	3	PGS.TS. Lê Mỹ Dung 0913529435	tiểu luận	50UTLH2	Khoa bố trí			Khoa bố trí
107	32035051	Tâm lý học lâm sàng	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Hằng Phuong 0912423719	tiểu luận	50UTLH2	Khoa bố trí			Khoa bố trí
108	32235048	Chuyên đề nghiên cứu 4. Thiết kế chủ đề giáo dục STEM ở trường tiểu học	3	TS. Kiều Mạnh Hùng (0949195959)	Tiểu luận	50NGDTH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
109	32235047	Chuyên đề nghiên cứu 3. Năng lực Tự nhiên - Xã hội của học sinh tiểu học	3	TS. Nguyễn Thị Hải Yến (0905534357)	Tiểu luận	50NGDTH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
110	32235045	Chuyên đề nghiên cứu 1. Năng lực toán học của học sinh tiểu học	3	TS. Nguyễn Thị Mai Thủy (0983234781)	Tiểu luận	50NGDTH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
111	32235046	Chuyên đề nghiên cứu 2. Năng lực ngôn ngữ của học sinh tiểu học	3	TS. Nguyễn Thị Thuý Nga (0917980266)	Tiểu luận	50NGDTH	Khoa bố trí			Khoa bố trí
112	32265043	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.GDH.TH-02	Khoa bố trí			Khoa bố trí
113	32365030	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.GDH.MN; K50GDH.MN	Khoa bố trí			Khoa bố trí
114	32065086	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K48.QLGD.01	Khoa bố trí			Khoa bố trí
115	32025079	Đánh giá và quản lý các hoạt động đánh giá trong giáo dục	2	TS. Nguyễn Thị Huệ (984927189)	Tiểu luận	K48.QLGD.02	Khoa bố trí			Khoa bố trí
116	32025039	Quản lý chất lượng trong giáo dục	2	TS. Nguyễn Thị Huệ (984927189)	Tiểu luận	K48.QLGD.02	Khoa bố trí			Khoa bố trí
117	32065086	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K48.QLGD.02	Khoa bố trí			Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
118	32045037	Phương pháp luận NCKH và phương pháp nghiên cứu khoa học QLGD	4	TS. Phạm Thế Kiên (ĐT: 0905050135)	Tiểu luận	K49.QLGD.01; 50NQLGD1				Khoa bố trí
119	32065086	Thực tập	6	Khoa chuyên môn	Báo cáo	K49.QLGD.01				Khoa bố trí
120	32035083	Quản trị tài chính, CSVC và TBCN trong giáo dục	3	PGS.TS. Hoàng Thế Hải 0982403302	Tiểu luận	K49.QLGD.02; 50UQLGD3				Khoa bố trí
121	32045037	Phương pháp luận NCKH và phương pháp nghiên cứu khoa học QLGD	4	TS. Phạm Thế Kiên (ĐT: 0905050135)	Tiểu luận	50UQLGD3; K49.QLGD.02				Khoa bố trí
122	32065086	Thực tập	6	Theo Quyết định	Báo cáo	K49.QLGD.02				Khoa bố trí
123	32025025	Leadership	2	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	K49.QLGD.03				Khoa bố trí
124	32065086	Thực tập	6	Theo Quyết định	Báo cáo	K49.QLGD.03				Khoa bố trí
125	32025034	Phát triển nhân cách nhà QLGD	2	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh (0916040319) (0916040319)	Tiểu luận	K49.QLGD.03; 50UQLGD4				Khoa bố trí
126	32025026	Lịch sử các tư tưởng giáo dục	2	TS. Lê Thị Duyên (0976157914)	Tiểu luận	50NQLGD1; 50UQLGD2				Khoa bố trí
127	32035082	Chuyên đề nghiên cứu “Xây dựng và quản lý các dự án giáo dục”	3	TS. Vũ Đình Chuẩn 0945718888	Tiểu luận	50NQLGD1				Khoa bố trí
128	32045030	Lý luận quản lý và quản lý giáo dục	4	TS. Phạm Thế Kiên (ĐT: 0905050135)	Tiểu luận	50NQLGD1; 50UQLGD2				Khoa bố trí
129	32025034	Phát triển nhân cách nhà QLGD	2	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh (0916040319)	Tiểu luận	50NQLGD1; 50UQLGD2				Khoa bố trí
130	32025025	Leadership	2	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	50NQLGD1; 50UQLGD2				Khoa bố trí
131	32035018	Giáo dục học so sánh	3	TS.GVC. Lê Thị Hiền (0973862664)	Tiểu luận	50UQLGD2				Khoa bố trí
132	32035117	Quản lý sự thay đổi trong giáo dục	3	PGS.TS. Trần Xuân Bách (0913419226) (0913419226)	Tiểu luận	50UQLGD3				Khoa bố trí
133	32025071	Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường	2	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh (0916040319) (0916040319)	Tiểu luận	50UQLGD3				Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
134	32035018	Giáo dục học so sánh	3	TS.GVC. Lê Thị Hiền (0973862664)	Tiểu luận	50UQLGD3	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
135	32025039	Quản lý chất lượng giáo dục	2	PGS.TS. Trần Xuân Bách (0913419226) (0913419226)	Tiểu luận	50UQLGD3; 50UQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
136	32025026	Lịch sử các tư tưởng giáo dục	2	TS.GVC. Lê Thị Duyên (0976622085)	Tiểu luận	51NQLGD3; 50UQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
137	32045030	Lý luận quản lý và quản lý giáo dục	4	TS. Phạm Thế Kiên (ĐT: 0905050135)	Tiểu luận	51NQLGD3; 50UQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
138	32035078	Quản trị nguồn nhân lực trong giáo dục	3	PGS.TS. Trần Xuân Bách (0913419226)	Tiểu luận	51NQLGD3; 50UQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
139	32035083	Quản trị tài chính, CSVC và TBCN trong giáo dục	3	TS. Nguyễn Thị Huệ (984927189)	Tiểu luận	50UQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
140	32025069	Xã hội học giáo dục	2	TS.GVC. Hà Văn Hoàng (0987377512)	Tiểu luận	51NQLGD3	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
141	32025079	Đánh giá và quản lý các hoạt động đánh giá trong giáo dục	2	TS. Nguyễn Thị Huệ (0984927189)	Tiểu luận	51NQLGD3	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
142	32025068	Ứng dụng công nghệ thông tin trong QLGD	2	PGS.TS. Trần Văn Hưng (09145753469)	Tiểu luận	51NQLGD3	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
143	32035080	Chuyên đề Chiến lược và chính sách phát triển giáo dục Việt Nam trong bối cảnh đổi mới	3	TS.GVC. Vũ Đình Chuẩn (0945718888)	Tiểu luận	51NQLGD1	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
144	32025079	Đánh giá và quản lý các hoạt động đánh giá trong giáo dục	2	PGS.TS. Nguyễn Bảo Hoàng Thanh (0903594545)	Tiểu luận	51NQLGD1	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
145	32045030	Lý luận quản lý và quản lý giáo dục	4	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	51NQLGD1	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
146	32035078	Quản trị nguồn nhân lực trong giáo dục	3	PGS.TS. Trần Xuân Bách (0913419226)	Tiểu luận	51NQLGD1	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
147	32025069	Xã hội học giáo dục	2	TS.GVC. Hà Văn Hoàng (0987377512)	Tiểu luận	51NQLGD1	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
148	32025026	Lịch sử các tư tưởng giáo dục	2	TS.GVC. Lê Thị Duyên (0976622085)	Tiểu luận	51NQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí
149	32045030	Lý luận quản lý và quản lý giáo dục	4	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	51NQLGD4	Khoa bổ trí			Khoa bổ trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
150	32025057	Tâm lý học ứng dụng trong tổ chức và quản lý giáo dục	2	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	51NQLGD4				Khoa bố trí
151	32035078	Quản trị nguồn nhân lực trong giáo dục	3	PGS.TS. Trần Xuân Bách (0913419226)	Tiểu luận	51NQLGD4				Khoa bố trí
152	32035080	Chuyên đề Chiến lược và chính sách phát triển giáo dục Việt Nam trong bối cảnh đổi mới	3	TS.GVC. Vũ Đình Chuẩn (0945718888)	Tiểu luận	51NQLGD4				Khoa bố trí
153	32035005	Cơ sở tâm lí của hoạt động giáo dục	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh (0916040319)	Tiểu luận	51NGDTH1; 51NGDTH2; 51NGDH				Khoa bố trí
154	32035076	Lí luận dạy học và giáo dục hiện đại	3	TS.GVC Lê Thị Duyên (0976157914)	Tiểu luận	51NGDTH1; 51NGDTH2; 51NGDH				Khoa bố trí
155	32035018	Giáo dục học so sánh	3	TS.GVC. Lê Thị Hiền (0973862664)	Tiểu luận	51NGDTH1; 51NGDTH2; 51NGDH				Khoa bố trí
156	32025095	Tư vấn và hỗ trợ người học	2	PGS.TS. Bùi Thị Thanh Diệu (0983323231)	Tiểu luận	51NGDTH1; 51NGDTH2; 51NGDH				Khoa bố trí
157	32035021	Giáo dục trong bối cảnh quốc tế hoá	3	TS. Nguyễn Thị Quý (0982792745)	Tiểu luận	51NGDTH1; 51NGDTH2; 51NGDH				Khoa bố trí
158	32035005	Cơ sở tâm lí của hoạt động giáo dục	3	PGS.TS. Nguyễn Thị Trâm Anh (0916040319)	Tiểu luận	51UGDTH1; 51UGDTH2; 51UGDMN				Khoa bố trí
159	32035076	Lí luận dạy học và giáo dục hiện đại	3	TS.GVC Lê Thị Duyên (0976157914)	Tiểu luận	51UGDTH1; 51UGDTH2; 51UGDMN				Khoa bố trí
160	32035018	Giáo dục học so sánh	3	TS.GVC. Lê Thị Hiền (0973862664)	Tiểu luận	51UGDTH1; 51UGDTH2; 51UGDMN				Khoa bố trí
161	32025095	Tư vấn và hỗ trợ người học	2	PGS.TS. Bùi Thị Thanh Diệu (0983323231)	Tiểu luận	51UGDTH1; 51UGDTH2; 51UGDMN				Khoa bố trí

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín chỉ	CB giảng dạy	Hình thức thi	Lớp	Ngày thi	Giờ thi	CBCT	Phòng thi
162	32035021	Giáo dục trong bối cảnh quốc tế hoá	3	TS. Nguyễn Thị Quý (0982792745)	Tiểu luận	51UGDTH1; 51UGDTH2; 51UGDMN			Khoa bố trí	Khoa bố trí
163	32035056	Tâm lý học trường học	3	PGS.TS. Hoàng Thế Hải (0982403302)	Tiểu luận	51NTLH1			Khoa bố trí	Khoa bố trí
164	32035102	Các lý thuyết học tập và phát triển tâm lý	3	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	51NTLH1			Khoa bố trí	Khoa bố trí
165	32035106	Đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý	3	PGS.TS. Bùi Thị Thanh Diệu (0983323231)	Tiểu luận	51NTLH1			Khoa bố trí	Khoa bố trí
166	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	TS. Hồ Thị Thuý Hằng 0982871510	Tiểu luận	51NTLH1			Khoa bố trí	Khoa bố trí
167	32035007	Công tác xã hội trong trường học	3	TS. Hà Văn Hoàng 0987377512	Tiểu luận	51NTLH1			Khoa bố trí	Khoa bố trí
168	32035056	Tâm lý học trường học	3	PGS.TS. Hoàng Thế Hải (0982403302)	Tiểu luận	51NTLH2			Khoa bố trí	Khoa bố trí
169	32035102	Các lý thuyết học tập và phát triển tâm lý	3	GS.TS. Lê Quang Sơn (0983048505)	Tiểu luận	51NTLH2			Khoa bố trí	Khoa bố trí
170	32035106	Đạo đức nghề nghiệp của nhà tâm lý	3	PGS.TS. Bùi Thị Thanh Diệu (0983323231)	Tiểu luận	51NTLH2			Khoa bố trí	Khoa bố trí
171	32035109	Quản lý hành vi lớp học	3	TS. Hồ Thị Thuý Hằng 0982871510	Tiểu luận	51NTLH2			Khoa bố trí	Khoa bố trí
172	32035007	Công tác xã hội trong trường học	3	TS. Bùi Đình Tuấn 0969655113	Tiểu luận	51NTLH2			Khoa bố trí	Khoa bố trí

Ghi chú:

- Đề nghị các Khoa phổ biến lịch thi này đến toàn thể giảng viên và học viên để thực hiện.
- Giảng viên hoàn thành việc chấm bài, lên điểm, nhập điểm lên Hệ thống (qlht.ued.udn.vn) và nộp bảng ghi điểm có đầy đủ chữ ký về Phòng Khảo thí - BDCL chậm nhất 10 ngày kể từ ngày thi theo lịch trên; các học phần do Khoa bố trí, các học phần "nộp chấm", Khoa hoàn thành việc chấm thi và nộp điểm trước ngày 11/7/2026.

TL. HIỆU TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ -BDCL  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



TS. Phan Thị Hoa